

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST.

Ngày 23/12/2024.

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Na Rinh.

Ông Nguyễn Trung Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lý Phước Bền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04/9/2024, về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HN, ngày 13/11/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2024/QĐST-HN, ngày 02/12/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị C, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Bị đơn: Anh Thạch S, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú hiện nay: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Thạch Thị C trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh S xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn ngày 27/02/2006 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi tiến đến hôn nhân chị và anh S có quen nhau khoảng 01 năm, có làm lễ cưới theo phong tục tập quán, nữ trang ngày cưới bán hết không còn. Quá trình chung sống đến tháng 11 năm 2022 thì phát

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S tham gia đánh bài, kiếm chuyện chửi chửi nhiều lần dẫn đến cãi vã nhau, anh đánh chị trên 03 lần, đánh bằng tay, mâu thuẫn xảy ra trong thời gian dài nhưng anh S không sửa đổi tính tình, đến tháng 10 năm 2023 chị đi làm nghề nuôi gà ở tỉnh Bình Dương, vợ chồng sống ly thân, không gặp mặt nhau, tình cảm không còn. Tháng 01 năm 2024 chị có làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Thạch S, sau đó chị rút lại đơn kiện, lý do anh S đòi chia tài sản chung, nhưng vợ chồng không có tài sản gì cả, để anh S làm đơn khởi kiện, kết quả anh S không khởi kiện, từ đó chị làm đơn khởi kiện tiếp. Nay chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thạch S.

- *Về nuôi con tên:* Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011, chị xin được quyền nuôi con khi ly hôn.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả:* Chị không tranh chấp, không khởi kiện. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa xét xử lần thứ 02, anh Thạch S trình bày: Quá trình xác lập hôn nhân như chị C trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh tham gia đánh bài, gây ra nợ nần là có thật, nhưng vụ việc này xảy ra trước năm 2022, còn mâu thuẫn xảy ra tháng 10 năm 2023 lý do chị C đi uống rượu về khuya, anh không biết chị C uống rượu cùng với ai, anh có cầm dép chọi chị C, dẫn đến mâu thuẫn cãi vã nhau, sau đó chị C bỏ đi làm thuê ở tỉnh Bình Dương đến nay. Nay anh không đồng ý ly hôn, vì anh còn thương vợ, con. Trường hợp chị C xin ly hôn thì yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

- *Về nuôi con tên:* Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011, anh xin được quyền nuôi con nếu ly hôn.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả:* Anh không tranh chấp, không khởi kiện. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp hòa giải Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011 trình bày: Trường hợp cha mẹ ly hôn, nguyện vọng của con xin được sống với mẹ.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên.

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt đầy đủ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị C, xử cho chị C được ly hôn với anh S; giao con tên Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011 cho chị C nuôi dưỡng khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả do các đương sự không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết. Về án phí hôn nhân sơ thẩm, chị C được miễn nộp án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy chị C khởi kiện yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh S, chị xin được quyền nuôi dưỡng con khi ly hôn, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

- *Về hôn nhân*: Xét thấy chị C và anh S xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 27/02/2006 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn, xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng:

- *Chị Thạch Thị C khai*: Vợ chồng chung sống đến tháng 11 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, lý do anh Thạch S không lo làm phụ giúp gia đình mà anh tham gia đánh bài, kiếm chuyện chửi chị, dẫn đến cãi vã nhau, anh đánh chị trên 03 lần, đánh bằng tay, do mâu thuẫn xảy ra trong thời gian dài nhưng anh S không sửa đổi tính tình, đến tháng 10 năm 2023 chị đi làm nghề nuôi gà ở tỉnh Bình Dương, vợ chồng sống ly thân cho đến nay, vợ chồng không có gặp nhau, tình cảm không còn. Nay chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thạch S.

- *Anh Thạch S khai*: Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh tham gia đánh bài, gây ra nợ nần là có thật, nhưng vụ việc này xảy ra trước năm 2022, còn mâu thuẫn xảy ra tháng 10 năm 2023 lý do chị C đi uống rượu về khuya, anh không biết chị C uống rượu cùng với ai, khi hỏi chị C không trả lời nên anh có cảm dè dặt chị C, dẫn đến mâu thuẫn cự cãi nhau, sau đó chị C bỏ đi làm thuê ở tỉnh Bình Dương đến nay. Nay anh không đồng ý ly hôn, vì anh còn thương vợ, con. Trường hợp chị C xin ly hôn thì yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

Xét thấy ngày 27/9/2024 và ngày 17/10/2024 Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, anh S đều vắng mặt không lý do nên phiên hòa giải đoàn tụ không tiến hành được, ngày 11/11/2024 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất anh S vắng mặt, ngày 23/12/2024 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ hai anh S có mặt, anh xin hàn gắn đoàn tụ vợ chồng, tuy nhiên trong thời gian từ tháng 10 năm 2023 cho đến nay anh và chị C không có trao đổi hàn gắn đoàn tụ vợ chồng, còn chị C thì cương quyết xin ly hôn. Từ đó cho thấy khả năng hàn gắn đoàn tụ vợ chồng là không có kết quả.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh S xảy ra từ tháng 10 năm 2023 kéo dài đến nay, anh chị đều bỏ mặt, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến tình nghĩa vợ chồng, tháng 01 năm 2024 chị C đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh S, do chị C rút lại đơn khởi kiện, Tòa án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số: 43/2024/QĐST-DS-HNGĐ, ngày 01/3/2024, sau đó anh S và chị C không chung sống với nhau, mâu thuẫn tiếp tục phát sinh, tính đến nay vợ chồng ly thân hơn 01 năm, tại phiên tòa chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn và cương quyết ly

hôn không chung sống với anh S. Từ đó làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị C, xử cho chị C được ly hôn với anh S là đúng quy định của pháp luật.

- *Về nuôi con:* Xét thấy chị C và anh S chung sống sinh 01 người con tên Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011. Tại phiên tòa chị C và anh S đều yêu cầu xin được nuôi con khi ly hôn. Xét thấy trong thời gian sống ly thân, chị C vẫn nuôi dưỡng, chăm sóc con chu đáo về mọi mặt, còn anh S ít quan tâm đến việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung, theo ý kiến của Thạch Phúc L có nguyện vọng được sống với mẹ. Để tạo điều kiện cho Thạch Phúc L có cuộc sống ổn định, nhằm phát triển lành mạnh về thể chất và tinh thần, Hội đồng xét xử giao Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011 cho chị C được quyền nuôi dưỡng khi ly hôn là đúng quy định pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng, số nợ phải thu, phải trả:* Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, do các đương sự không tranh chấp, không khởi kiện. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí hôn nhân: Xét thấy chị Thạch Thị C là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, chị C làm đơn xin miễn nộp án phí. Căn cứ Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử chấp nhận cho C được miễn nộp án phí. Do chị C được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không xử lý.

[4]. Xét lời của Kiểm sát viên trình bày về trình tự thủ tục tố tụng và hướng giải quyết vụ án nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 147, 235, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị C.

- *Về hôn nhân:* Xử cho chị Thạch Thị C được ly hôn với anh Thạch S.

- *Về quyền nuôi con:*

+ Chị Thạch Thị C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Thạch Phúc L, sinh ngày 26/11/2011, khi ly hôn.

+ Anh Thạch S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Chị Thạch Thị C được miễn nộp án phí.
- *Về quyền kháng cáo:* Chị Thạch Thị C và anh Thạch S có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã Thạnh Hòa Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm